TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **143**/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 05 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ** Ấp TP, thị trấn MC, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Triệu Văn Đ, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Ấp AQ, xã ĐT, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Triệu Văn Đ và bà Huỳnh Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị N và ông Triệu Văn Đ thống nhất trong thời gian chung sống, ông bà có 02 con chung tên Triệu Văn Đ1, sinh ngày 19/01/1997 và Triệu Thị Trúc H, sinh ngày 04/9/2006. Sau khi ly hôn, cháu Đ1 đã trưởng thành nên không đề cập; Bà N được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu H và ông Đ không cấp dưỡng nuôi con do bà Năm không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được

nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị N và ông Triệu Văn Đ thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị N và ông Triệu Văn Đ thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị N tự nguyện chịu nên phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ******* ngày **/*/**** của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện MCN nên hoàn trả lại cho bà N số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKS nhân dân huyện MCN (1b);
- Chi cục THADS huyện MCN (1b);
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn (1b);
- Đương sự (2b);
- Lưu: hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Kim Sang